BD 43/35 C EP

Điện áp sử dụng (230 V/50 Hz) và giá hợp lý: máy chà sàn BD 43/35 C Ep với công nghệ bàn chải dạng đĩa giúp làm sạch lên đến 1700m2/h. Làm sạch cơ bản hiệu quả và bảo trì các khu vực lên đến 900 m2.



EASY-Operation

Mã đặt hàng	1.515-401.0

Thông số kỹ thuật

		4054278059532
Loại truyền động		Nguồn vận hành
Động cơ dẫn động		Di chuyển tiến tới nhờ lực xoay của bàn chải
Bề rộng vận hành của bàn chải	**mm**	430
Bề rộng vận hành thanh hút	**mm**	750
Bình nước sạch/bẩn	**l**	35 / 35
Hiệu suất diện tích lý thuyết	**ft²/hr**	1720
Hiệu suất diện tích thực tế	**m²/h**	1250
Tốc độ bàn chải	**rpm**	180
Áp lực tiếp xúc của bàn chải	**g/cm² / Kg**	30 – 40 / 26,5 – 28,5
Mức tiêu thụ nước	**l/min**	Tối đa 2,7
Độ ồn	**dB(A)**	70
Điện áp	**V**	230
Tần số	**Hz**	50
Công suất	**W**	1400
Màu sắc		Màu than
Trọng lượng chưa gắn phụ kiện	**Kg**	48
Kích thước (D × R × C)	**mm**	1135 × 520 × 1025

Thiết bị cần được tư vấn chuyên sâu

Phạm vi cung cấp

Bàn chải đĩa: 1 Unit

Thanh hút chữ V

Thiết bị

Hệ thống bình kép

Nguồn vận hành

BD 43/35 C Ep, 1.515-401.0, 2026-10-30





Các yếu tố điều khiển mạnh mẽ và bền bỉ

- Thiết kế để sử dụng hàng ngày.
- Thiết bị mạnh mẽ, bền bỉ và đáng tin cậy.



Hoạt động đơn giản nhờ vào bảng điều khiển EASY

- Các ký hiệu tự giải thích và bảng điều khiển rõ ràng.
- Giới thiệu ngắn gọn rõ ràng.
- Các bộ phận điều khiển đơn giản, được mã hóa màu vàng giúp máy dễ sử dụng.



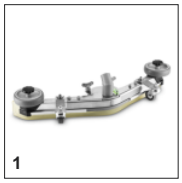
Thiết bị nhỏ gọn

- Thiết bị cực kì dễ di chuyển.
- Nhìn rõ các bề mặt cần làm sạch.

BD 43/35 C Ep, 1.515-401.0, 2026-10-30

KÄRCHER

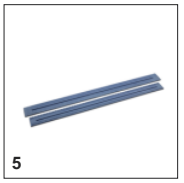
PHỤ KIỆN CHO BD 43/35 C EP
1.515-401.0


1


2

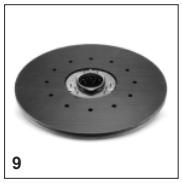

3

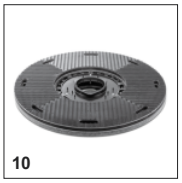

4


5


6


7


9


10


11


12


13


14

		Mã đặt hàng		
THANH HÚT VÀ CHỔI CAO SU				
Chổi cao su, hoàn chỉnh				
Suction bar v-shaped 750mm CN, 750 mm, hình V	1	4.777-115.0		■
Chổi cao su, thẳng, 850 mm, thẳng	2	4.777-401.0	Thẳng, có con lăn hỗ trợ. Chổi được chế tạo từ polyurethane trong suốt, chống dầu.	☐
Chổi cao su cho thanh hút				
Rubber lip set oil resistant BR-BD530,55, Chống dầu, có rãnh, 890 mm	3	6.273-207.0	Bộ lưỡi gạt bao gồm lưỡi gạt trước và sau, 870 mm. Lưỡi gạt có rãnh bằng polyurethane trong suốt, chịu dầu, bền. Đối với tất cả các sàn tiêu chuẩn.	☐
Lưỡi hút, Chống dầu, có rãnh, 890 mm	4	6.273-229.0	Bộ lưỡi gạt bao gồm lưỡi gạt trước và sau, 870 mm. Lưỡi gạt có rãnh bằng polyurethane trong suốt, chịu dầu, bền. Đối với sàn nhạy cảm.	☐
Rubber lip set standard, 890 mm	5	6.273-213.0	Bộ lưỡi gạt bao gồm lưỡi gạt trước và sau, 870 mm. Lưỡi gạt cao su tự nhiên mềm có rãnh. Đối với tất cả các sàn tiêu chuẩn.	☐
BÀN CHẢI ĐĨA CHO BD				
Bàn chải đĩa, trung bình, Đỏ, 430 mm	6	4.905-022.0	Bàn chải dạng đĩa, cứng vừa, màu đỏ, đường kính 430 mm. Để sử dụng bình thường. Cũng thích hợp cho các sàn nhạy cảm. Lông: Polypropylene, dày 0,6 mm, dài 40 mm.	■
Bàn chải đĩa, Mềm mại, Trắng tự nhiên, 430 mm	7	4.905-023.0	Làm bằng sợi tự nhiên để làm sạch và đánh bóng. Phù hợp với D 43.	☐
Bàn chải đĩa, Cứng, Đen, 430 mm	8	4.905-025.0	Bàn chải đĩa, cứng, màu đen, đường kính 430 mm. Đối với bụi bẩn cứng đầu và làm sạch cơ bản. Chỉ dành cho sàn cách điện. Lông: Grit Tynex 180, dày 1mm, dài 41mm.	☐
ĐỆM ĐĨA/ BĂNG DẪN ĐỘNG ĐỆM				
Băng dẫn động đệm				
Bo mạch ổ đĩa STRONG, 403 mm	9	4.762-592.0	Bắt buộc để sử dụng miếng pad melamine, nhưng cũng có thể được sử dụng cho miếng pad thông thường. Bảng ổ đĩa pad với nhiều móc phụ để giữ miếng pad. Giữ miếng pad cực kỳ chắc chắn ở bảng ổ đĩa pad của đầu làm sạch D 43.	☐
Bảng ổ đĩa pad, 403 mm	10	4.762-533.0	Để làm sạch bằng miếng pad. Với khớp nối thay đổi nhanh chóng và Khóa giữa. Phù hợp với D 43.	☐
Đệm				
Pad, rất mềm, Trắng, 432 mm, 5 Unit	11	6.369-469.0	5 miếng đánh bóng, rất mềm, trắng, không sạn, đường kính 432 mm. Để đánh bóng sàn.	☐
Pad, Mềm mại, Be, 432 mm, 5 Unit	12	6.371-081.0	Mềm, có hạt nhẹ, để đánh bóng.	☐
Pad, mềm trung bình, Đỏ, 432 mm, 5 Unit	13	6.369-470.0	5 miếng pad, mềm vừa, màu đỏ, đường kính 432 mm. Để làm sạch tất cả các sàn.	☐
Pad, cứng trung bình, Xanh lá, 432 mm, 5 Unit	14	6.369-472.0	5 miếng pad, cứng trung bình, màu xanh lục, đường kính 432 mm. Để loại bỏ bụi bẩn cứng đầu và làm sạch cơ bản.	☐

■ Có bao gồm khi giao hàng ☐ Phụ kiện đang có hàng

PHỤ KIỆN CHO BD 43/35 C EP
1.515-401.0

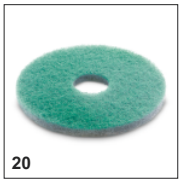

15


16


17


18


19


20


21

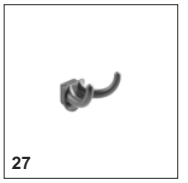

22


23


24


25


26


27


28

		Mã đặt hàng		
ĐỆM ĐĨA/ BĂNG DÁN ĐỘNG ĐỆM				
Đệm				
Pad, Cứng, Đen, 432 mm, 5 Unit	15	6.369-473.0	5 miếng pad, cứng, màu đen, đường kính 432 mm. Để loại bỏ bụi bẩn cứng đầu và làm sạch cơ bản.	☐
Pad kim cương				
Diamond pad yellow set 2x Ø432 17", trung bình, Vàng, 432 mm, 2 Unit	16	6.944-021.0		☐
Diamond pad green set 2x Ø432 17", Mềm, Xanh lá, 432 mm, 2 Unit	17	6.944-022.0		☐
Miếng kim cương, Thô, Trắng, 432 mm, 5 Unit	18	6.371-256.0	Pad kim cương trắng (thô) có đường kính 432 mm để làm sạch và phục hồi thô. Loại bỏ các vết xước nhỏ, cho bề mặt sạch, bóng mịn.	☐
Miếng kim cương, trung bình, Vàng, 432 mm, 5 Unit	19	6.371-257.0	Pad kim cương màu vàng (vừa) có đường kính 432 mm để làm sạch và phục hồi thô. Loại bỏ các vết xước nhỏ và đảm bảo bề mặt đồng nhất và sáng bóng hơn.	☐
Miếng kim cương, Mềm, Xanh lá, 432 mm, 5 Unit	20	6.371-238.0	Pad kim cương xanh (tốt) có đường kính 432 mm. Để dễ dàng đánh bóng sàn nhiều lớp, đá mài và bề mặt đá tự nhiên.	☐
Pads melamine				
Pad Mê-la-min, 432 mm, 2 Unit	21	6.371-023.0	Bộ pad Melamine có đường kính 432 mm dành cho máy một đĩa có chiều rộng làm việc 43 cm và máy chà sàn liên hợp của chúng tôi với đầu bàn chải D 43. Để làm sạch bề mặt vi xốp.	☐
PHỤ KIỆN KHÁC CHO BR/ BD				
Khác				
Cáp kéo dài	22	6.647-022.0	Cáp kéo dài, 20 m, 3x1,5 mm². Với phích cắm chân tiếp đất chống văng nước, giảm căng thẳng và chống gấp khúc.	☐
Ống chiết rót	23	6.680-124.0	Ống chiết rót 1.500 mm để dễ dàng đổ đầy thiết bị từ vòi nước. Với khớp nối côn phổ quát cho tất cả các vòi tiêu chuẩn.	☐
Dosing aids				
Trạm định lượng chất làm sạch DS 3	24	2.641-811.0	Sau khi kết nối với vòi, chất làm sạch có thể được đổ đầy vào bể nước ngọt và pha loãng theo yêu cầu. Cũng có thể được sử dụng với bộ phụ kiện hệ thống chiết rót. Bao gồm bộ ngăn dòng chảy ngược (DIN EN 1717).	☐
Phụ kiện làm sạch trong nhà				
Bộ điều hợp Homebase	25	5.035-488.0	Chốt cho các móc và kẹp khác nhau trên máy.	☐
Bộ móc đa năng	26	4.070-075.0	Bộ dụng cụ móc và bộ chuyển đổi để gắn vào máy chà sàn liên hợp Home Base của Kärcher. Lý tưởng để tiết kiệm không gian lưu trữ các ống mềm (ví dụ: bộ phụ kiện hút phun) trên máy.	☐
Móc đôi	27	6.980-077.0	Móc đôi để gắn túi đựng rác, ... vào máy. Chỉ để sử dụng với bộ điều hợp Homebase 5.035-488.0.	☐
Giữ tay cầm màu xám	28	6.980-078.0	Kẹp lau để gắn cây lau nhà vào máy. Chỉ để sử dụng với bộ điều hợp Homebase 5.035-488.0.	☐

☐ Phụ kiện đang có hàng

PHỤ KIỆN CHO BD 43/35 C EP
1.515-401.0


29


30


31


32


33


34


35


36

		Mã đặt hàng		
PHỤ KIỆN KHÁC CHO BR/ BD				
Phụ kiện làm sạch trong nhà				
Hộp đựng chai	29	6.980-080.0	Thích hợp để vận chuyển bình xịt – chỉ khi kết hợp với bộ chuyển đổi Home Base 5.035-488.0.	☐
Bộ hộp dụng cụ Homebase	30	4.035-406.0	Bộ Hộp cung cấp đủ không gian cho ba chai đựng chất tẩy rửa cùng với vải, dụng cụ cạo, túi đựng rác dự phòng, găng tay, v.v.	☐
Giá đỡ cho lưỡi cao su	31	9.753-088.0	Giá đỡ cho lưỡi cao su: Giá đỡ bằng thép được gắn vào ray Home Base của máy chà sàn liên hợp và cho phép cất giữ và vận chuyển lưỡi cao su một cách an toàn.	☐
BỘ DỤNG CỤ				
Bộ phụ tùng khác				
Bộ phụ kiện van bi ống thoát nước	32	2.643-977.0	Ống thoát nước cho phép thoát nước bẩn theo định mức thuận tiện từ các bồn chứa trong máy chà sàn liên hợp BD 43/25 C và BD 43/35 C của chúng tôi. Điều chỉnh lưu lượng nước bằng van bi.	☐
Máy đẩy con lăn cản xếp chồng lên nhau SB	33	4.035-619.0	Con lăn cản bổ sung, không đánh dấu để lắp ráp ở các đầu của chổi cao su. Ngăn chặn hiệu quả chổi cao su móc vào pallet hoặc chân kệ.	☐
Phụ kiện ống hút	34	4.444-015.0	Để hút nước ra khỏi các góc hoặc thùng chứa (ví dụ: tủ đông).	☐
MÁY GIẶT THẢM				
Khác				
Hộp đựng chất làm sạch, hoàn chỉnh	35	4.070-006.0	Bộ dụng cụ bao gồm hộp đựng chất làm sạch và bộ chuyển đổi Home Base. Để kết nối rãnh Home Base.	☐
ĐƠN VỊ PHUN				
Bình bơm xịt	36	6.394-409.0	Bình xịt dạng bơm 1 lít – bao gồm bơm và bình tích áp – dễ dàng, phun đều để làm sạch hoặc kết tinh.	☐

☐ Phụ kiện đang có hàng